BÙI QUANG CHUNG
Digitally signed by BÙI QUANG CHUNG
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Quận Hà Đông, O=CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11, OU=CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11, T=Trưởng Ban Kiểm Soát Công Ty, CN=BÙI QUANG CHUNG, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=CCCD:034080002331
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026-11-16 15:20:26
Foxit Reader Version: 9.0.1

SÔNG ĐÀ 11

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Trụ sở: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông
131 đường Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội
☎: (024) 33 544 735 - Fax: (024) 33 542 280

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2026

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 trân trọng thông báo về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 đến Quý cổ đông như sau:

1. Thời gian họp: 09 giờ 00 phút, thứ ba, ngày 08/12/2026

2. Địa điểm: Trụ sở Công ty- Tầng 7 Tòa nhà HH Sông Đà - Hà Đông đường Trần Phú, phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội

3. Nội dung họp dự kiến:

+ Thông qua việc điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026.

+ Thông qua Tờ trình việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2024 – 2029);

+ Thông qua danh sách ứng cử, đề của HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2024 - 2029);

+ Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ (2024 – 2029);

4. Thành phần tham dự: Các đại biểu khách mời, thành viên HĐQT, BKS và các Cổ đông, nhà đầu tư sở hữu vốn cổ phần của SJE tại thời điểm ngày 06/11/2026 (ngày cuối cùng theo thông báo của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam).

5. Thủ tục tham dự Đại hội:

- Đề nghị Quý cổ đông điền đầy đủ thông tin vào Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội đính kèm theo Thông báo này gửi mail đến địa chỉ vanthu.sd11@songda11.com.vn trước 15 giờ ngày 07/12/2026.

- Khi tới dự họp, đề nghị Quý cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông mang theo Hộ chiếu/CCCD (Trường hợp tham dự Đại hội theo ủy quyền của cổ đông, người được ủy quyền phải mang thêm bản sao Hộ chiếu/CCCD của cổ đông ủy quyền) Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội (bản gốc, có đầy đủ thông tin và chữ ký theo quy định) để làm thủ tục đăng ký tham dự. (Lưu ý: Giấy ủy quyền tham dự đại hội không đóng dấu treo của Công ty và/hoặc không lập theo đúng mẫu quy định đã gửi đến Quý cổ đông đều coi là không hợp lệ, trừ trường hợp Giấy ủy quyền có xác nhận của Tổ chức công chứng).

6. Tài liệu sử dụng tại Đại hội: Quý cổ đông có thể nhận tại trụ sở Công ty *(giờ hành chính)* hoặc tải về từ trang web: http://www.songda11.com.vn.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đoàn Hải Chiến

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Trụ sở: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông
131 đường Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2026

1. Thông tin cổ đông

Tên cổ đông: ----------

Địa chỉ: ----------

Số điện thoại: ----------

Số CCCD/HC/ĐKKD: ---------- ngày cấp: ---------- nơi cấp: ----------

Số cổ phần sở hữu có trong danh sách cổ đông tham dự Đại hội do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập (ngày đăng ký cuối cùng là 06/11/2026) ---------- cổ phần.

Căn cứ Giấy mời họp của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11, tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 như sau:

2. Trực tiếp tham dự

....., ngày..... tháng..... năm 2026

CỔ ĐÔNG

(ký, ghi rõ họ tên)

3. Ủy quyền cho người khác tham dự, chi tiết như sau:

Người được ủy quyền: ----------

Số HC/CCCD/ĐKKD: ..----------ngày cấp: ---------- nơi cấp: --

Số cổ phần ủy quyền: ----------cổ phần (Cổ đông không điền phần này coi như ủy quyền toàn bộ số cổ phần sở hữu nêu tại phần 1).

....., ngày..... tháng..... năm 2026

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG
(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- **Cổ đông trực tiếp tham dự** Đại hội đề nghị điền đầy đủ thông tin còn thiếu trong phần 1 và **ký xác nhận vào phần 2** *(Không ký vào phần 3)*
- **Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự** Đại hội điền đầy đủ thông tin trong phần 1 và thông tin về người được ủy quyền trong phần 3. **Hai bên ủy quyền và nhận ủy quyền ký xác nhận vào phần 3** *(không ký vào phần 2)*
- **Cổ đông tổ chức** thì chữ ký trong các phần là **chữ ký của Người đại diện theo pháp luật** và đóng dấu của tổ chức.
- Đề nghị Quý vị cổ đông gửi email đến địa chỉ vanthu@songda11.com.vn để xác nhận tham dự trước ngày 07/12/2026. **Khi tới dự họp, đề nghị quý cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông mang theo Hộ chiếu/CCCD, Giấy xác nhận này (bản gốc, có đầy đủ thông tin và chữ ký theo quy định) để làm thủ tục đăng ký tham dự (Lưu ý: Trường hợp tham dự Đại hội theo ủy quyền của cổ đông, người được ủy quyền còn phải mang thêm bản sao Hộ chiếu/CCCD của cổ đông ủy quyền).**

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2026

(Thời gian tổ chức: Từ 08 giờ 30 phút, thứ ba, ngày 08 tháng 12 năm 2026)

TT	Nội dung	Thời gian	Thực hiện
1	Tiếp đón cổ đông; Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu	8h30 - 9h00	Ban tổ chức
2	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu	9h00 - 9h10	Ban tổ chức
3	- Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch lên điều hành Đại hội - Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua: + Thư ký Đại hội + Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu	9h10 - 9h25	Ban tổ chức; Đoàn chủ tịch
4	- Báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông - Thông qua Quy chế làm việc & Chương trình của Đại hội	9h25 - 9h35	Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Đoàn Chủ tịch
5	Thông qua: + Chương trình họp ĐHĐCĐ + Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ		Đoàn chủ tịch
	Các nội dung trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2026		
6			
	- Tờ trình thông qua việc điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026 Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 – 2029) - Tờ trình thông qua danh sách đề cử, ứng cử bổ sung thành viên HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2024 -2029) - Thể lệ bầu cử TV HĐQT; - Tiến hành bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024-2029)	9h35 - 10h00	Đoàn chủ tịch; Ban kiểm phiếu
7	- Thảo luận & Biểu quyết	10h00 - 10h10	Đoàn chủ tịch
8	Nghỉ giải lao (Ban kiểm phiếu kiểm phiếu Phiếu bầu)	10h10 - 10h25	
9	- Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu: + Công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung Thành viên HĐQT + Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	10h25 - 10h35	Ban kiểm phiếu
10	Các Thành viên HĐQT mới ra mắt Đại hội	11h05 - 11h15	Đại diện HĐQT
	Tổng kết Đại hội		
11	- Thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội - Tuyên bố bế mạc Đại hội	11h15 - 11h30	Thư ký; Ban Tổ chức

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

	Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2026

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Chương I:
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Sông Đà 11.

2. Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức Đại hội, quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông cùng các bên tham gia Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.

3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 11 có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II:
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được người đại diện của tổ chức sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Sông Đà 11 ủy quyền tham dự họp (theo danh sách cổ đông của Công ty do Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 06/11/2026).

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;

- Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu;

- Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm thông báo mời họp Đại hội (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội:

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, 01 thẻ biểu quyết (màu trắng) và 01 phiếu biểu quyết màu xanh, trong đó:

- Thẻ biểu quyết màu trắng (Bao gồm các nội dung: Mã số cổ đông; Họ và tên cổ đông; Số CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD; Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền): Khi biểu quyết thông qua một vấn đề Đại hội đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Ban kiểm phiếu sẽ thống kê số phiếu biểu quyết tương ứng với từng cổ đông tán thành. Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không tán thành hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết xanh được đóng dấu treo Công ty (Bao gồm các nội dung: Mã số cổ đông; Họ và tên cổ đông; Số CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD; Địa chỉ; Số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Các vấn đề cần biểu quyết thông qua hình thức đánh dấu X vào ô tương ứng (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) trên Phiếu biểu quyết. Phiếu không đánh dấu là phiếu không hợp lệ.

c) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lắp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký Đại hội.

đ) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020.

e) Tại Đại hội, các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết hoặc bằng hình thức bỏ Phiếu biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại đi động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

h) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự Đại hội đến muộn, có quyền đăng ký dự Đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông hoặc người đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

i) Các cổ đông phải thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.Tự túc về các chi phí để tham dự Đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

Điều 3. Chủ tọa đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội có số thành viên không quá 03 người gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc; Trưởng ban kiểm soát Công ty, có chức năng điều khiển Đại hội. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội:

a) Chủ trì, điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra một cách hợp thức và có trật tự đảm bảo hoàn thành nội dung chương trình Đại hội đề ra.

b) Chỉ định Ban Thư ký Đại hội.

c) Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

d) Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

e) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

f) Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

g) Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban kiểm tra tư cách cổ đông) gồm 03 thành viên do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 chỉ định. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến họp dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: kiểm tra Thẻ căn cước, Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có); Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu của Đại hội; Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội; chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách Đại hội bàn giao lại toàn bộ hồ sơ đăng ký cổ đông dự đại hội, giấy ủy quyền và các tài liệu liên quan khác cho Chủ Tọa khi kết thúc công việc.

Điều 5. Ban thư ký Đại hội

1. Ban thư ký gồm 01 đến 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội cử. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

b) Soạn thảo Biên bản, Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

c) Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

d) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

c) Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).

d. Bàn giao lại toàn bộ biên bản, bản ghi chép, dự thảo nghị quyết, nghị quyết, quyết định và các tài liệu liên quan khác cho Chủ tọa đại hội khi hoàn thành công việc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b) Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội;

c) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến trình tự bỏ phiếu, hướng dẫn ghi phiếu;

d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

e) Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chương III:

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 11.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội cổ đông;

- Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Cách thức biểu quyết: Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thực hiện theo quyết định của Chủ tọa với hình thức phù hợp với diễn biến Đại hội, cụ thể:

a) Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu:

- Việc biểu quyết các nội dung họp sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín. Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) vào từng nội dung cần lấy ý kiến (cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải ký tên vào phiếu biểu quyết).

- Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

+ Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như không có ý kiến.

+ Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.

- Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

+ Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty;

+ Phiếu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;

+ Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.

+ Không có chữ ký của cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Thẻ biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Thẻ biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

b) Biểu quyết trực tiếp: Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Mục a Khoản 2 Điều 8 trên đây. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

3. Thể lệ biểu quyết:

Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

a. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

b. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và tổng số cổ phần từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý; Tổ chức lại, giải thể Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

c. Trừ trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 3 của Điều này, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

d. Trường hợp không phải chào mua công khai theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán, cổ đông, nhà đầu tư là đối tượng chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng và người có liên quan của các cổ đông, nhà đầu tư này không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Đại hội nhà đầu tư về việc chuyển nhượng cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng được thông qua khi số cổ đông, nhà đầu tư sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông, nhà đầu tư có quyền biểu quyết còn lại tán thành.

Điều 9. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

- Tổ chức kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu không gạch xóa, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

- Công bố kết quả kiểm phiếu: Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành, Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu. Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 10. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Ngoại trừ các vấn đề nêu tại Điều 10.2, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

e) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty;

f) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty.

Chương IV:
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm có 4 Chương 12 Điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 11.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Ban chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ của Công ty và Luật Doanh nghiệp 2020.

Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500313811 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đoàn Hải Chiến

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:816/2026/TB-HĐQT	*Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2026*
"V/v: Thông báo ứng cử, đề cử nhân sự bầu bổ sung vào HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ V (2024 - 2029)"	

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Sông Đà 11;*
- *Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 của các Ông Đào Việt Hùng ngày 15/10/2026; tình hình hoạt động của HĐQT Công ty hiện nay và các quy định của pháp luật hiện hành.*

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 (SJE) thông báo tới toàn thể Quý vị cổ đông về việc ứng cử, đề cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2024 – 2029) như sau:

I. QUYỀN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ:

Theo khoản 1, khoản 2 Điều 24 Điều lệ Công ty các cổ đông sở hữu 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tại Công ty cổ phần Sông Đà 11 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

đ) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

f) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

i) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

II.TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN.

Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và tại Điều lệ công ty như sau:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp.

b. Có đủ năng lực hành vi dân sự, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có kinh nghiệm ít nhất ba năm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Công ty;

c. Có sức khoẻ, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật;

d. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

e. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của không quá 05 công ty khác;

f. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

III. HỒ SƠ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ:

1. Hồ sơ ứng viên dự kiến bầu vào HĐQT:

a) Thư ứng cử/đề cử ứng viên (Mẫu đính kèm);

b) Biên bản họp nhóm cổ đông và danh sách thành viên được đề cử (Mẫu đính kèm);

c) Tài liệu chứng minh quá trình sở hữu cổ phiếu của cổ đông nêu rõ: (1) Họ tên cổ đông; (02) số CCCD; (3) Số lượng cổ phiếu do cổ đông nắm giữ có xác nhận của tổ chức nơi cổ đông mở tài khoản lưu ký.

d) Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên (Mẫu đính kèm);

đ) Bản sao công chứng, Căn cước công dân hoặc hộ chiếu;

2. Thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử:

Để chuẩn bị danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị được chu đáo, đảm bảo chất lượng nhân sự. HĐQT đề nghị Quý cổ đông tự ứng cử, đề cử tham gia vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị gửi về Công ty trước 16 giờ 30 phút ngày **26/11/2026** để Ban tổ chức tổng hợp lập danh sách và có thời gian đối chiếu, xác minh thông tin theo các tiêu chuẩn, điều kiện tương ứng với các chức danh mà ứng viên ứng cử.

3. Nơi nhận hồ sơ:

Hồ sơ ứng cử, xin Quý vị vui lòng gửi về:

Người nhận: **Bà Giang Thị Tuyết** - Thư ký HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 11

Địa chỉ: Phòng TCHC - Công ty CP Sông Đà 11: tầng 7, tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, số 131 đường Trần Phú, P. Hà Đông, TP.Hà Nội.

Điện thoại: 0942.520.867

Trong trường hợp không có bất kỳ cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào có thư trả lời về ứng cử, đề cử thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử nhân sự theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp năm 2020./.

Trân trọng!

Nơi nhận:
-Như kính gửi;
-Các TV. HĐQT;
-Ban kiểm soát Công ty;
-Lưu HĐQT, TCHC, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500313811 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đoàn Hải Chiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

THƯ ỨNG CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2024 – 2029

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026

Họ tên Cổ đông: .....

CCCD/CMND/ HC/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Hiện đang sở hữu: ..... Cổ phần: (Bằng chữ: .....

..... cổ phần).

Và Đại điện sở hữu: ..... Cổ phần: (Bằng chữ: .....

..... cổ phần) của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các điều kiện, tiêu chuẩn làm TV.HĐQT của Công ty theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tôi đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 11 cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ (2024 – 2029)

Nếu được các Cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năm lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty./.

Xin trân trọng cảm ơn!

…….. Ngày …. tháng ….. năm 2026

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao CCCD/CMND/Hộ chiếu/ĐKKD;
- SYLL của ứng viên theo mẫu dành cho HĐQT/BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ (2024 – 2029)

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026

Họ tên Cổ đông: .....

CCCD/CMND/ HC/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....

Hiện đang sở hữu: ..... Cổ phần: (Bằng chữ: .....

..... cổ phần).

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các điều kiện, tiêu chuẩn làm TV.HĐQT của Công ty theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đề nghị Ban tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 Công ty cổ phần Sông Đà 11 cho tôi /Công ty tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà: .....

CCCD/CMND/HC số: ..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Làm ứng cử viên tham gia bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024 – 2029 tại kỳ họp Đại hội Cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.

Xin trân trọng cảm ơn!

..... ngày .... tháng ..... năm 2026

Cổ đông

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên nếu có)

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao CCCD/CMND/Hộ chiếu/ĐKKD;
- SYLL của ứng viên theo mẫu dành cho HĐQT và BSK.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN HỌP NHÓM ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA BẦU BỔ SUNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2024 -2029 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Hôm nay, ngày / /2026, tại ....., chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 cùng nhau nắm giữ ..... cổ phần, chiếm .....% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
		Tổng cộng		

cùng nhất trí đề cử:

Ông/Bà: .....

CMTND số: ....., Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

....

Địa chỉ thường trú: ....

Trình độ học vấn:..... .....Chuyên ngành: ....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần *(Bằng chữ:* ....*)*

Làm ứng cử viên tham gia bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ (2024-2029) trong kỳ Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông/Bà: ....

CMTND số: .... Ngày cấp: .... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: ....

Trình độ học vấn:..... .....Chuyên ngành: ....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần

(Bằng chữ: .....)

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị của Ban Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 Công ty cổ phần Sông Đà 11.

Biên bản này được lập vào lúc .... giờ, ngày ...../...../2026 tại ....

Người được đề cử	**Đại diện nhóm cổ đông**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)*

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CCCD/CMND /HC/ĐKKD và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……., ngày …..tháng…..năm 2026

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên HĐQT/BKS và Kế toán trưởng)

1. Họ và tên: ……
2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
3. CCCD/CMND/HC số: ……Ngày cấp: …… Nơi cấp: ……
……
4. Ngày sinh: …… Nơi sinh: ……
5. Quốc tịch: …… Dân tộc: ……
6. Quê quán: ……
7. Địa chỉ thường trú: ……
8. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: ……
9. Trình độ văn hoá: ……
10. Trình độ chuyên môn: ……

Bằng cấp	**Chuyên ngành**	**Cơ sở đào tạo**

11. Quá trình công tác:

Thời gian	**Đơn vị công tác**	**Chức vụ**

12. Chức vụ công tác hiện nay: ……
13. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: ……

14. Số lượng cổ phiếu nắm giữ:: ..... cổ phiếu, trong đó cá nhân sở hữu: ..... cổ phiếu và được uỷ quyền ..... cổ phiếu.

15. Những người có liên quan gồm:(kê rõ mối quan hệ và số cổ phần nắm giữ của từng người):

STT	Họ và tên	Quan hệ với người khai	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ	Sô tài khoản chứng khoán	SLCP SJE đang sở hữu
I	**Tổ chức có liên quan (nếu có)**						
1							
2							
II	**Cá nhân có liên quan**						
1	Cha/Mẹ đẻ Cha/Mẹ nuôi						
2	Vợ/Chồng						
3	Con đẻ/Con nuôi						
4	Anh/Chị/Em ruột						
5	Anh rể/em rể Chị dâu/Em dâu (Người kết hôn với Anh/Chị/Em ruột của người kê khai)						

16. Các khoản nợ đối với công ty:.....

17. Thù lao và các khoản lợi ích khác: .....

18. Hành vi vi phạm pháp luật:: .....

Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của công ty | **Người khai**
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2026

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ V (2024-2029) TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH ngày 17/06/2020; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

- Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán 2019;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Để công tác bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)Công ty nhiệm kỳ V (2024 -2029) tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành, trên nguyên tắc công bằng, công khai, dân chủ, đảm bảo hợp pháp quyền lợi của cổ đông, kính trình Đại hội thông qua "Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty, nhiệm kỳ V (2024-2029) tại Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 " như sau:

Chương I:

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ V (2024 – 2029) tại Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026, đảm bảo được thực hiện đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

a) Quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị.

b) Quy định về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị.

3. Đối tượng áp dụng gồm Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 11 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 06/11/2026), thành viên Ban Bầu cử tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông đều được nhận 01 Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị. Trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông đó nắm giữ và số phiếu tương ứng cổ đông được sử dụng để bầu.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này;

b) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội;

c) Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức tại thời điểm nhận phiếu;

d) Nghiêm túc chấp hành Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.

Chương II:
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ công ty như sau:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

b. Có đủ năng lực hành vi dân sự, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có kinh nghiệm ít nhất ba năm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Công ty;

c. Có sức khoẻ, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật;

d. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

e. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của không quá 05 công ty khác;

f. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Đề cử, ứng cử để bầu vào Hội đồng quản trị

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; Từ 40% đến dưới 50%

được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Đơn đề cử, ứng cử vào các chức danh thành viên Hội đồng quản trị (01 bản gốc) theo mẫu đăng tải trên website www.songda11.vn;

2. Lý lịch cá nhân (hoặc văn bản tương đương) của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu đăng tải trên website www.songda11.vn;

3. Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (01 bản gốc hoặc bản sao hợp lệ).

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Căn cứ trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Sông Đà 11, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên bầu vào Hội đồng quản trị và thông qua danh sách tại Đại hội.

Điều 7. Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử xin gửi về Công ty cổ phần Sông Đà 11 trước 16h00 **ngày 26/11/2026** theo địa chỉ sau:

Ban Tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 Công ty cổ phần Sông Đà 11

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, số 131 đường Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024 3354 5735

Chương III:

BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

- Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được Ban tổ chức Đại hội in và phát hành, có đóng dấu treo của Công ty CP Sông Đà 11;

- Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; Tên cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền, số cổ phần, tổng số phiếu bầu;

- Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 Công ty được phát 01 phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị.

2. Ghi phiếu bầu:

a) Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (có giấy uỷ quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết;

b) Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác;

c) Ký xác nhận việc thực hiện bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

a) Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;

b) Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

c) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);

d) Phiếu không bầu ai hoặc bầu quá số người quy định.

Điều 9. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín và theo phương thức bầu dồn phiếu;

2. Tổng số phiếu bầu của mỗi Cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần của cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện) nhân với số thành viên Hội đồng quản trị được bầu.

3. Phương thức bầu cử:

- Cổ đông có quyền:

+ Dồn toàn bộ số phiếu của mình bầu cho một người, hoặc

+ Có thể chia đều số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên trong danh sách đề cử, ứng cử đã được thông qua tại Đại hội, hoặc: theo tỷ lệ phiếu bầu khác nhau.

+ Có thể chia số phiếu bầu cho ít hơn số người trong danh sách đã được thông qua tại Đại hội, theo tỷ lệ phiếu bầu khác nhau.

- Cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu trên mỗi lá phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị không vượt qua tổng số phiếu bầu như quy định.

- Cổ đông không bầu cho người nào thì bỏ trống ô số cổ phần của người đó.

Ví dụ: Cổ đông X đại diện sở hữu cổ phần tại Đại hội là 2.000 cổ phần (bao gồm sở hữu 1.000 cổ phần và được ủy quyền 1.000 cổ phần) có quyền biểu quyết. Khi tham gia thực hiện bầu bổ sung thành viên HĐQT thì số phiếu bầu của cổ đông là: 2.000 x 2 người = 4.000 phiếu (Danh sách đề cử, ứng cử đã được Đại hội thông qua bao gồm 4 ứng cử viên). Cổ đông X có thể bầu dồn phiếu theo các phương thức sau:

+ Trường hợp 1: Cổ đông X dồn hết 4.000 phiếu cho một ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (trường hợp bên dưới dồn hết cho Ứng viên số 1):

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	4.000
2	Ứng viên 2	
3	Ứng viên 3	
4	Ứng viên 4	
	Tổng cộng phiếu bầu *(Không quá 4.000 phiếu)*	**4.000**

+ Trường hợp 2: Cổ đông X chia đều cho các ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như sau:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.000
2	Ứng viên 2	1.000
3	Ứng viên 3	1.000
4	Ứng viên 4	1.000
	Tổng cộng phiếu bầu *(Không quá 4.000 phiếu)*	**4.000**

+ Trường hợp 3: Cổ đông X chia số phiếu bầu của mình cho một số ứng viên theo những tỷ lệ phiếu bầu khác nhau như sau:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.000
2	Ứng viên 2	2.000
3	Ứng viên 3	500
4	Ứng viên 4	500
	Tổng cộng phiếu bầu *(Không quá 4.000 phiếu)*	**4.000**

Lưu ý:

- Cổ đông không bầu cho người nào thì bỏ trống ô số cổ phần của người đó.

- Cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên bổ sung thành viên Hội đồng quản trị không được vượt qua tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó.

Điều 10. Ban bầu cử và kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Bầu cử và kiểm phiếu:

a) Ban Bầu cử và kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Bầu cử và kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị;

b) Ban Bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị bao gồm: Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, danh sách ứng viên bầu Hội đồng quản trị trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

a) Ban Bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

c) Việc kiểm phiếu phải được Ban Bầu cử và kiểm phiếu tiến hành tại phòng kiểm phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc; Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản kiểm phiếu theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp 2020. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

d) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 11. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên Hội đồng quản trị.

1. Ứng cử viên trúng vào Hội đồng quản trị là 02 ứng viên có số phiếu bầu cao nhất;

2. Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Hội đồng quản trị do có nhiều ứng viên có số phiếu bằng nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên bầu vào Hội đồng quản trị, Danh sách thành viên Hội đồng quản trị trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp.

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Quy chế này gồm có 14 Điều và có hiệu lực ngày sau khi được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 11./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500313847 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11 THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đoàn Hải Chiến

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 817/2026/TTr-HĐQT	*Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua ngày 08/4/2026 về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

Trên cơ sở Tờ trình của Tổng giám đốc về điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và bảng chi tiết kèm theo, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh kế hoạch như sau:

I. Tình hình thực hiện và sự cần thiết điều chỉnh

Kế hoạch năm 2026 được xây dựng trên cơ sở khối lượng các hợp đồng chuyển tiếp, dự kiến công việc mới và khả năng huy động nguồn lực. Tuy nhiên, tiến độ triển khai dự án, thu hồi vốn và bổ sung hợp đồng mới không đáp ứng dự kiến, trong khi khó khăn về dòng tiền của Công ty kéo dài, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tổ chức thi công.

Theo số liệu Báo cáo tài chính Quý III năm 2026 do Tổng giám đốc trình, kết quả 9 tháng năm 2026 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11
Giá trị sản xuất kinh doanh	629.090	944.242
Doanh thu	495.750	787.557
Lợi nhuận trước thuế	(8.516)	87.164

Quy mô thực hiện còn cách xa kế hoạch ban đầu; riêng Công ty mẹ phát sinh lỗ trước thuế. Việc tiếp tục duy trì các chỉ tiêu không còn phù hợp sẽ làm sai lệch nhu cầu vốn và phân bổ nguồn lực. Điều chỉnh kế hoạch là cần thiết để xác lập mục tiêu khả thi, ưu tiên thanh khoản, bảo toàn vốn và tập trung khắc phục các tồn tại.

II. Nguyên nhân ảnh hưởng đến kế hoạch năm 2026

1. Nguyên nhân khách quan

Khó khăn của chủ đầu tư và tiến độ giải ngân: Trong năm 2026, một số chủ đầu tư gặp khó khăn về thu xếp vốn và hoàn thiện điều kiện triển khai, dẫn đến dự án chậm tiến độ, kéo dài nghiệm thu, thanh toán và giải ngân. Nguồn thu từ công trình không về đúng dự kiến làm tăng vốn bị chiếm dụng, ảnh hưởng khả năng mua vật tư, thanh toán nhà thầu phụ và luân chuyển vốn thi công của Công ty.

Vướng mắc thủ tục, hướng tuyến và điều kiện thi công: Đường dây 220kV Bát Xát – Bảo Thắng chưa thể triển khai theo kế hoạch do phải điều chỉnh hướng tuyến liên quan khu vực mỏ quặng và hoàn tất thủ tục thống nhất với cơ quan có thẩm quyền. Các đường dây đấu nối Bản Chát 1, Bản Chát 2 tạm dừng do chủ đầu tư chưa hoàn tất hồ sơ đánh giá tác động môi trường theo báo cáo của Tổng giám đốc. Đường dây 110kV Nghi Sơn – Tĩnh Gia 2 và đường dây 220kV Bảo Lộc – Sông Mây bị ảnh hưởng do chưa bố trí được lịch cắt điện phục vụ thi công.

Khó khăn trong tiếp cận công việc mới: Tiến độ chuẩn bị, tổ chức lựa chọn nhà thầu và triển khai một số dự án không đáp ứng kỳ vọng, trong khi yêu cầu về năng lực tài chính, bảo lãnh và cạnh tranh trong đấu thầu tạo áp lực lớn. Vì vậy, nguồn công việc mới dự kiến trong kế hoạch chưa được bổ sung tương ứng; việc bù đắp phần sản lượng giảm trong thời gian còn lại của năm bị hạn chế.

Ngoài ra do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết, sự cố và vướng mắc cơ chế đối với các dự án năng lượng: Diễn biến thời tiết bất lợi, tình trạng khô hạn kéo dài và lượng mưa giảm tại lưu vực các nhà máy thủy điện làm suy giảm lưu lượng nước về hồ, hạn chế khả năng phát điện, khiến sản lượng và doanh thu không đạt kế hoạch. Bên cạnh đó, một số dự án năng lượng phát sinh sự cố ngoài dự kiến, phải tạm dừng hoặc hạn chế vận hành để khắc phục, làm giảm thời gian phát điện và phát sinh chi phí sửa chữa. Đồng thời, các vướng mắc về cơ chế, chính sách đối với một số dự án điện mặt trời chưa được cấp có thẩm quyền tháo gỡ đầy đủ, ảnh hưởng đến việc huy động công suất, xác định và thanh toán tiền điện. Các yếu tố trên tác động đồng thời, làm giảm đáng kể doanh thu, lợi nhuận và nguồn tiền thu từ hoạt động năng lượng, ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty.

2. Nguyên nhân chủ quan

Khả năng cân đối vốn và quản trị dòng tiền chưa đáp ứng yêu cầu: Công ty mất cân đối dòng tiền, gặp khó khăn trong thanh toán nợ gốc, lãi vay và tiếp cận nguồn tín dụng mới. Việc bố trí vốn mua vật tư, cột thép, cáp điện và thanh toán nhà thầu phụ không kịp thời, làm chậm hoặc gián đoạn thi công tại các công trình Si Ma Cai, Nậm Ma 3, Lương Sơn – Kỳ Sơn, Đa Nhim – Hạ Sông Pha – Tháp Chàm và Châu Đốc – Hồng Ngự.

Tổ chức thực hiện hợp đồng chưa bảo đảm cam kết: Thiếu vốn dẫn đến khối lượng phần móng tại gói 13 đường dây 220kV Than Uyên – 500kV Lào Cai và phần việc tại đường dây 220kV đấu nối trạm 500kV Bình Dương 1 – rẽ Uyên Hưng – Sông Mây bị điều chuyển cho thành viên liên danh; dự án Aqua Phoenix bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng theo báo cáo của Tổng giám đốc. Đây là những hạn chế nội tại cần xác định trách nhiệm và xử lý, đồng thời rà soát nghĩa vụ hợp đồng phát sinh.

Công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm không thực hiện được do Công ty không được các tổ chức tín dụng cấp bảo lãnh.

Công tác dự báo, điều hành và phát triển thị trường cần được khắc phục: Kế hoạch ban đầu chưa lường hết mức độ phụ thuộc vào tiến độ dự án, nguồn vốn thu hồi và điều kiện tín

dụng. Khả năng bổ sung hợp đồng mới bị hạn chế bởi năng lực tài chính và bảo lãnh; việc phối hợp kế hoạch thi công, hồ sơ nghiệm thu, thu hồi công nợ và bố trí vốn chưa tạo được dòng tiền đáp ứng tiến độ.

III. Nội dung kế hoạch đề nghị điều chỉnh

Hội đồng quản trị đề nghị điều chỉnh các chỉ tiêu trên cơ sở kết quả thực hiện 9 tháng và khả năng thực hiện quý IV năm 2026. Các chỉ tiêu điều chỉnh là mục tiêu phấn đấu cả năm; kết quả thực tế phải được ghi nhận theo quy định kế toán và được kiểm toán theo quy định.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Đã duyệt Công ty mẹ	Điều chỉnh Công ty mẹ	Đã duyệt Tổ hợp	Điều chỉnh Tổ hợp
Tổng giá trị SXKD	2.479.135	811.845	2.900.476	1.195.583
Doanh thu	2.212.213	870.052	2.600.830	1.225.364
Lợi nhuận trước thuế	74.800	0	178.491	89.394
Tổng giá trị đầu tư	75.633	0	265.566	17.166

1. Đánh giá lĩnh vực xây lắp điện, hạ tầng kỹ thuật và cung cấp vật tư

Đối với xây lắp điện: Giá trị SXKD điều chỉnh của Tổ hợp Sông Đà 11 dự kiến đạt 592.816 triệu đồng. Trong đó, giá trị thực hiện từ các hợp đồng đã có đạt khoảng 89,76% kế hoạch ban đầu; phần công việc xây lắp mới dự kiến trong năm với giá trị 915.600 triệu đồng chưa thực hiện được. Như vậy, việc không bổ sung được nguồn công việc mới là nguyên nhân chủ yếu làm giảm quy mô kế hoạch xây lắp, bên cạnh ảnh hưởng của tình trạng thiếu vốn, vướng mắc điều kiện thi công và điều chuyển khối lượng tại một số công trình. Trong thời gian còn lại của năm, khả năng hoàn thành kế hoạch phụ thuộc vào việc bố trí vốn có trọng tâm, tháo gỡ vướng mắc và tập trung hoàn thành, nghiệm thu các khối lượng đủ điều kiện; khả năng bù đắp bằng hợp đồng mới còn hạn chế.

Đối với hạ tầng kỹ thuật: Tổng giá trị SXKD điều chỉnh, bao gồm công việc đã có hợp đồng và công việc bổ sung trong năm, dự kiến đạt 141.244 triệu đồng, tương đương khoảng 25,36% trên giá trị kế hoạch dự kiến ban đầu 557.000 triệu đồng. Nguyên nhân do Chủ đầu tư không bố trí được vốn thanh toán nên Công ty chủ động ngừng thi công. Theo bảng kế hoạch, lĩnh vực này chưa dự kiến phát sinh thêm giá trị SXKD trong quý IV; do đó, trọng tâm là hoàn thiện hồ sơ, nghiệm thu, thanh toán và thu hồi vốn đối với khối lượng đã thực hiện, đồng thời chuẩn bị điều kiện tiếp tục triển khai khi đáp ứng yêu cầu.

Đối với cung cấp vật tư: Giá trị SXKD điều chỉnh từ các hợp đồng đã có dự kiến đạt 65.989 triệu đồng, vượt kế hoạch ban đầu 30.900 triệu đồng; doanh thu tương ứng dự kiến đạt 61.688 triệu đồng. Đây là lĩnh vực có kết quả tích cực trong cơ cấu hoạt động năm 2026, góp phần bù đắp một phần mức giảm của xây lắp và hạ tầng. Tuy nhiên, quy mô đóng góp còn hạn chế so với tổng mức suy giảm; việc tiếp tục triển khai cần gắn với khả năng thu tiền, kiểm soát công nợ, chất lượng hàng hóa và hiệu quả từng hợp đồng.

Đối công tác kinh doanh: Giá trị SXKD đối với công tác kinh doanh dự kiến 8 tỷ đạt 2,67% trên giá trị kế hoạch dự kiến ban đầu 300 tỷ đồng. Nguyên nhân do ngành điện chủ trương rà soát lại tất cả các dự án đầu tư nên đã chậm triển khai các dự án đầu tư mới đồng thời Công ty cũng không cung cấp được cam kết tín dụng để thực hiện dự án.

2. Đánh giá lĩnh vực sản xuất điện và hoạt động năng lượng

Giá trị SXKD lĩnh vực sản xuất điện của Tổ hợp dự kiến đạt 387.533 triệu đồng, bằng khoảng 88,77% kế hoạch ban đầu; doanh thu dự kiến đạt 358.827 triệu đồng, bằng khoảng 89,11% kế hoạch. Mặc dù không đạt mục tiêu đề ra, lĩnh vực này tiếp tục đóng góp đáng kể vào quy mô hoạt động của Tổ hợp, góp phần hạn chế tác động từ sự suy giảm của hoạt động xây lắp và hạ tầng kỹ thuật.

Theo tình hình Công ty báo cáo, kết quả hoạt động năng lượng chịu ảnh hưởng của lượng mưa giảm, điều kiện thủy văn bất lợi, một số sự cố làm gián đoạn vận hành và những vướng mắc về cơ chế đối với các dự án điện mặt trời. Những yếu tố này ảnh hưởng đồng thời đến sản lượng phát điện, doanh thu, chi phí và tiến độ thu tiền, làm giảm khả năng đóng góp so với kế hoạch.

Trong thời gian còn lại của năm, cần ưu tiên vận hành an toàn, khắc phục sự cố, kiểm soát thời gian dừng máy và tổ chức bảo dưỡng phù hợp; đồng thời phối hợp với bên mua điện, cơ quan có thẩm quyền để xử lý các vướng mắc về hợp đồng, thanh toán và cơ chế áp dụng. Kế hoạch doanh thu phải được xác định theo điều kiện vận hành và cơ sở thanh toán thực tế, tránh kỳ vọng vào các khoản chưa đủ căn cứ. Nguồn tiền của từng đơn vị được quản lý riêng; khả năng hỗ trợ dòng tiền cho Công ty mẹ phải căn cứ quyền lợi, nghĩa vụ và điều kiện tài chính của từng pháp nhân.

3. Đánh giá công tác đầu tư và sự cần thiết cơ cấu lại danh mục đầu tư

Trong 10 tháng đầu năm 2026, trước tình trạng mất cân đối dòng tiền và áp lực thanh toán các khoản nợ đến hạn, HĐQT đã thông qua việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Thủy điện Phúc Long nhằm thu hồi vốn, bổ sung nguồn thanh toán nợ và đáp ứng nhu cầu tài chính cấp thiết. Đây là giải pháp cần thiết trong bối cảnh Công ty phải ưu tiên bảo đảm khả năng thanh toán và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tuy nhiên, khó khăn về thanh khoản vẫn chưa được giải quyết căn bản. Theo Báo cáo của Tổng giám đốc, tổng dư nợ ngân hàng của Công ty đến ngày 30/10/2026 khoảng 429,13 tỷ đồng; các khoản vay đến hạn trong tháng 10, tháng 11 và tháng 12/2026 lần lượt khoảng 257,16 tỷ đồng, 40,06 tỷ đồng và 14,57 tỷ đồng. Trong khi đó, tiến độ thu hồi công nợ và nguồn tiền từ hoạt động SXKD chưa đáp ứng nhu cầu chi trả. Nếu không kịp thời bổ sung nguồn thanh toán và thống nhất phương án xử lý với các tổ chức tín dụng, Công ty có nguy cơ bị chuyển nhóm nợ, phát sinh nợ xấu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng tiếp cận tín dụng, cấp bảo lãnh, tham gia đấu thầu và thực hiện các hợp đồng.

Trong điều kiện hiện nay, việc tiếp tục cơ cấu lại danh mục đầu tư, lựa chọn thoái vốn tại một số dự án, doanh nghiệp là giải pháp cần được chủ động xem xét nhằm chuyển nguồn vốn đầu tư thành nguồn tiền phục vụ xử lý nghĩa vụ đến hạn và duy trì hoạt động cốt lõi.

Việc lựa chọn khoản đầu tư để thoái vốn cần căn cứ hiệu quả thực tế, triển vọng, khả năng thu hồi vốn, điều kiện chuyển nhượng và mức độ đóng góp đối với định hướng phát triển của Công ty; cân đối giữa yêu cầu thanh khoản trước mắt và lợi ích lâu dài của cổ đông.

Trên cơ sở đó, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua chủ trương tiếp tục cơ cấu lại danh mục đầu tư và ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn thời điểm, tìm kiếm đối tác, đàm phán và tổ chức thực hiện việc thoái một phần hoặc toàn bộ vốn thuộc sở hữu của Công ty tại các dự án, doanh nghiệp khác trong phạm vi phương án được ĐHĐCĐ phê duyệt. Việc thực hiện phải bảo đảm công khai, minh bạch, có căn cứ xác định giá chuyển nhượng, kiểm soát xung đột lợi ích và tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty;

Nguồn tiền thu được từ thoái vốn, sau khi thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến giao dịch, được ưu tiên thanh toán các khoản nợ đến hạn, giảm áp lực tài chính và bổ sung vốn lưu động cho các công trình, hoạt động có khả năng tạo dòng tiền. HĐQT chịu trách nhiệm giám sát việc sử dụng tiền đúng mục đích, thực hiện công bố thông tin và báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả thoái vốn, qua đó từng bước khôi phục cân đối tài chính, ổn định hoạt động SXKD và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty, cổ đông.

IV. Giải pháp thực hiện kế hoạch điều chỉnh

1. Tập trung thu hồi công nợ, cân đối dòng tiền và xử lý nghĩa vụ đến hạn

Giao Tổng giám đốc rà soát toàn bộ công nợ phải thu, phân loại theo thời hạn và khả năng thu hồi; giao rõ trách nhiệm, tiến độ xử lý đến từng bộ phận, đơn vị và cá nhân. Tập trung hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh toán, quyết toán; trực tiếp làm việc với chủ đầu tư, đối tác để xác nhận công nợ, thống nhất lịch thanh toán và thực hiện các biện pháp thu hồi phù hợp với hợp đồng, pháp luật.

Lập và cập nhật kế hoạch dòng tiền theo tuần, gắn từng khoản thu, chi với thời hạn và nguồn thực hiện cụ thể. Chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng, chủ nợ để thống nhất phương án thanh toán, xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ khi đáp ứng điều kiện; tập trung nguồn lực xử lý các khoản đến hạn, hạn chế nguy cơ chuyển nhóm nợ và phát sinh nợ xấu. Việc sử dụng vốn phải bảo đảm đúng mục đích, tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý và duy trì nguồn lực cần thiết cho hoạt động SXKD.

2. Cơ cấu lại danh mục đầu tư, chủ động thu hồi vốn

Rà soát hiệu quả, triển vọng và khả năng thu hồi vốn của từng khoản đầu tư; xác định các dự án, doanh nghiệp có thể thoái một phần hoặc toàn bộ vốn để bổ sung nguồn thanh toán nợ và vốn lưu động. Ưu tiên xử lý các khoản đầu tư chưa tạo được dòng tiền, cần tiếp tục bổ sung vốn lớn hoặc không còn phù hợp với khả năng tài chính, định hướng hoạt động của Công ty; đồng thời đánh giá đầy đủ ảnh hưởng của việc thoái vốn đến nguồn thu và lợi ích lâu dài.

Trên cơ sở chủ trương, phương án và phạm vi ủy quyền được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT chủ động tổ chức lựa chọn đối tác, đàm phán và triển khai thoái vốn. Việc thực hiện phải có

căn cứ xác định giá chuyển nhượng, bảo đảm công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích và tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty.

Nguồn tiền thu được, sau khi thực hiện nghĩa vụ liên quan đến giao dịch, được ưu tiên thanh toán nợ đến hạn và bổ sung vốn cho các hoạt động có khả năng tạo dòng tiền. Kiểm soát chặt đầu tư mới, góp vốn bổ sung và mua sắm chưa cấp thiết; bảo đảm nguồn lực cho duy tu, sửa chữa và các nghĩa vụ đã phát sinh hợp pháp.

3. Tập trung hoàn thành các công trình có khả năng nghiệm thu, thu hồi vốn

Rà soát từng hợp đồng xây lắp, hạ tầng kỹ thuật và cung cấp vật tư; xác định rõ khối lượng còn lại, điều kiện triển khai, nhu cầu vốn, tiến độ nghiệm thu và khả năng thanh toán. Ưu tiên nguồn lực cho công trình có đủ điều kiện thi công, có thể hoàn thành và thu tiền trong thời gian còn lại của năm; tránh bố trí vốn dàn trải, kéo dài khối lượng dở dang.

Chủ động phối hợp với chủ đầu tư và các bên liên quan tháo gỡ vướng mắc về thủ tục, hướng tuyến, mặt bằng, lịch cắt điện và điều kiện thi công. Đối với công trình chưa đủ điều kiện triển khai, kịp thời thống nhất điều chỉnh tiến độ, phạm vi công việc và trách nhiệm các bên bằng văn bản theo hợp đồng.

Đối với hợp đồng bị điều chuyển khối lượng, tạm dừng hoặc chấm dứt, tập trung xác nhận khối lượng, thu hồi công nợ, xử lý vật tư, thiết bị và bảo lãnh; rà soát các nghĩa vụ phát sinh, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty. Việc ghi nhận doanh thu, chi phí và trích lập dự phòng phải đầy đủ, đúng quy định, phản ánh trung thực kết quả thực hiện.

4. Duy trì hoạt động sản xuất điện an toàn, nâng cao hiệu quả khai thác

Chỉ đạo các đơn vị và người đại diện phần vốn phối hợp rà soát kế hoạch vận hành từng nhà máy điện theo điều kiện thủy văn, tình trạng thiết bị và khả năng huy động thực tế. Tập trung khắc phục sự cố, tổ chức bảo dưỡng phù hợp, giảm thời gian dừng máy và kiểm soát chi phí; bảo đảm an toàn công trình, thiết bị, người lao động và tuân thủ các quy trình vận hành được phê duyệt.

Đối với các dự án điện mặt trời còn vướng mắc, chủ động hoàn thiện hồ sơ, phối hợp với bên mua điện và cơ quan có thẩm quyền để xử lý các vấn đề về cơ chế áp dụng, huy động công suất, xác nhận sản lượng và thanh toán tiền điện. Theo dõi riêng các khoản doanh thu, công nợ còn vướng mắc; chỉ ghi nhận khi đáp ứng điều kiện theo quy định.

Quản lý dòng tiền riêng của từng pháp nhân; việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức hoặc thực hiện giao dịch với Công ty mẹ phải đúng thẩm quyền, đáp ứng điều kiện pháp luật và bảo đảm quyền lợi của các bên liên quan.

5. Công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm

Tăng cường tiếp cận chủ đầu tư, đối tác để tìm kiếm công việc phù hợp với năng lực chuyên môn và khả năng tài chính; ưu tiên dự án có nguồn vốn rõ ràng, điều kiện tạm ứng, thanh toán khả thi và hiệu quả được xác định trên cơ sở đầy đủ chi phí.

Trước khi dự thầu hoặc ký kết hợp đồng, phải đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu về vốn, bảo lãnh, nhân lực, thiết bị và tiến độ. Trường hợp hợp tác, liên danh hoặc nhận thầu phụ, phải phân định rõ phần việc, nguồn vốn, cơ chế thanh toán, chi phí và trách nhiệm của từng bên; thực hiện đúng quy định về đấu thầu, hợp đồng và thẩm quyền phê duyệt. Không cam kết vượt khả năng thực hiện hoặc nhận việc thiếu cơ sở bảo đảm hiệu quả.

6. Tinh gọn tổ chức, tiết giảm chi phí và nâng cao trách nhiệm điều hành

Rà soát cơ cấu tổ chức, nhân lực, thiết bị và chi phí quản lý để sắp xếp phù hợp với quy mô công việc; xây dựng phương án tái cấu trúc các đơn vị trên cơ sở hiệu quả và khả năng tài chính, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai. Bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động và duy trì lực lượng chuyên môn cần thiết cho hoạt động SXKD.

Kiểm soát chặt chi phí từng công trình, hợp đồng và đơn vị; tiết giảm khoán chi chưa cấp thiết, hạn chế chi phí chờ việc và tồn kho. Kiểm kê, đề xuất xử lý vật tư, tài sản không sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả theo đúng thẩm quyền, bảo đảm minh bạch và hạn chế thất thoát.

7. Tăng cường giám sát, báo cáo và công bố thông tin

HĐQT tổ chức triển khai và giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD điều chỉnh cùng các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua.

HĐQT chỉ đạo Tổng giám đốc định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc. Trường hợp phát sinh vấn đề ảnh hưởng trọng yếu đến kế hoạch, Tổng giám đốc phải kịp thời báo cáo và đề xuất biện pháp xử lý để HĐQT xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

HĐQT chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định. Tại kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất, HĐQT báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch điều chỉnh, tiến độ khắc phục các tồn tại và tình hình sử dụng nguồn tiền thu được từ thoái vốn, nếu có.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để Công ty tập trung nguồn lực, khắc phục mất cân đối dòng tiền và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Lưu: VT, KTKH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500313811 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 1
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

Đoàn Hải Chiến

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

BẢNG CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH NĂM 2026

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2026		Kế hoạch năm 2026 điều chỉnh		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
A	Sản lượng	2.479.135	2.900.476	811.845	1.195.583	
I	Các đầu mục công việc có sẵn hợp đồng	1.138.535	1.559.876	737.497	1.121.235	
I.1	Xây lắp điện	660.435	660.435	583.516	592.816	
1	HT cấp điện Hạ tầng khu Hòa Lạc	2.200	2.200	0	0	
2	DZ500kV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín lô 13.2		0	-173	-173	
3	DZ110kV Đa Nhim - Tháp Chàm 6.1	15.960	15.960	48.022	48.022	
4	DZ110kV Đa Nhim - Tháp Chàm 6.2		0	32.400	32.400	
5	DZ500kV Củ Chi - rẽ Chơn Thành - Đức Hòa	7.100	7.100	7.838	7.838	
6	DZ500kV Đức Hòa - Chơn Thành	2.900	2.900	2.940	2.940	
7	DZ110kV Kỳ Sơn - Lương Sơn	4.625	4.625	21.876	21.876	
8	DZ220kV Bát Xát - Bảo Thắng	20.000	20.000	0	0	
9	Cải tạo DZ110kv Bắc Giang - Lạng Sơn		0	3.321	3.321	
10	DZ220kV Bảo Lộc - Sông Mây	18.300	18.300	17.555	17.555	
11	TBA110kV Bến Thành	16.150	16.150	12.873	12.873	
12	DZ500kV MonSoon - Thạnh Mỹ			249	249	
13	DZ500kV Nam Định I - Thanh Hóa (Gói 5)			-123	-123	
14	DZ500kV Nam Định I - Thanh Hóa (Gói 35)			-377	-377	
15	TBA220kV Vũ Thư và các DZ đấu nối			420	420	
16	DZ500kV Nam Định I - Phố Nối (Gói 58)			-158	-158	
17	DZ500kV Nam Định I - Phố Nối (Gói 61)			-844	-844	
18	DZ500kV Nam Định I - Phố Nối (Gói 49)			-1.381	-1.381	
19	DZ500kV Nam Định I - Phố Nối (Gói 42)			-89	-89	
20	DZ500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (Gói 38)			-8	-8	
21	DZ500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (Gói 34)			-11	-11	
22	DZ500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (Gói 37)			-14	-14	
23	ĐZ 500kV Quảng Trạch-Quỳnh Lưu gói 20			-21	-21	
24	DZ500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hóa (Gói 09)			-9	-9	
25	DZ500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hóa (Gói 12)			-21	-21	
26	DZ220 - 110kV Cầu Bông - Bình Tân			-156	-156	
27	Cải tạo ĐZ 110kV Nghi Sơn - Tĩnh Gia 2	6.400	6.400	6.786	6.786	
28	Di chuyển đường ĐZ 110. 220. 500kV Vành Đai 4			726	726	
29	DZ110kV Simacai	32.000	32.000	5.676	5.676	

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2026		Kế hoạch năm 2026 điều chỉnh		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
30	Đường dây 110KV đấu nối dự án thủy điện Nậm Ma 1A, Nậm Ma 2A, Nậm Ma 3 lên lưới điện Quốc Gia	11.700	11.700	6.914	6.914	
31	ĐZ 500kV Dốc Sỏi-Pleiku 2			748	748	
32	Xây lắp ĐZ 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên	5.100	5.100	6.102	6.102	
33	Đường dây 500/220kv Nho Quan – Phủ Lý – Thường Tín gói 26	56.400	56.400	52.215	52.215	
34	ĐZ 220kV Lào Cai-500kV Than Uyên gói 13	46.900	46.900	38.925	38.925	
35	ĐZ 500kV Hải Phòng - Thái Bình gói 17	17.400	17.400	16.478	16.478	
36	ĐZ 500kV Hải Phòng - Thái Bình gói 19	15.700	15.700	15.079	15.079	
37	ĐZ 220kV đấu nối TBA 500kV Bình Dương 1-rẽ Uyên Hưng-Sông Mây gói thầu số 12	31.700	31.700	0	0	
38	ĐZ 220kV Hồng Ngự-Châu Đốc gói 13	81.300	81.300	76.733	76.733	
39	Khu đô thị AQUA CITY 286HA	268.600	268.600	30.975	30.975	
40	ĐZ 220kV đấu nối NMĐ mặt trời Bản Chát 1			182.051	182.051	
41	ĐZ35kV Nhà máy Điện mặt trời Bản Chát 2			0	9.300	
I.2	**Cung cấp vật tư**	**30.900**	**30.900**	**65.989**	**65.989**	
1	Cột thép ĐZ 220kV TBA 220kV Hải Hậu (gói 10)	12.000	12.000	12.788	12.788	
2	Gói thầu số 9: Cung cấp và vận chuyển dây dẫn và dây chống sét, ĐZ 220kV Sơn La - Điện Biên	18.900	18.900	18.946	18.946	
3	Cung cấp vật tư thép		0	34.254	34.254	
I.3	**Hạ tầng kỹ thuật**	**432.000**	**432.000**	**74.897**	**74.897**	
1	Thi công tổng thầu xây dựng, lắp đặt, cung cấp vật tư điện các Dự án Thủy điện Nậm Ma 1A, 2A, Nậm Ma 3…	24.800	24.800	0	0	
2	Thi công tổng thầu xây dựng, lắp đặt, cung cấp vật tư điện các KCN (Thanh Hóa, Vũng Tàu, Hải Phòng,….)	124.100	124.100	72.516	72.516	
2.1	Đầu tư XD và khai thác hạ tầng Khu CN số 3-Khu kinh tế Nghi Sơn	124.100	124.100	72.516	72.516	
3	Cung cấp cột, dây, vật tư, TB Simacai	33.500	33.500	2.381	2.381	
4	Cung cấp cột, dây Đường dây 110kV, trạm biến áp 110kV và ngăn lộ 110kV mở rộng đấu nối nhà máy thủy điện Nậm Ma 3 vào hệ thống điện Quốc gia	49.600	49.600	0	0	
5	Cung cấp thiết bị cơ điện NM Nậm Ma 1A	100.000	100.000	0	0	
6	Cung cấp thiết bị cơ điện NM Yên Sơn	100.000	100.000	0	0	
I.4	**Công tác kinh doanh**			0	0	
I.5	**Sản xuất công nghiệp**	**15.200**	**436.541**	**13.095**	**387.533**	
1	Sản xuất điện	15.200	436.541	13.095	387.533	
II	**Các đầu mục công việc dự kiến sẽ có trong năm 2026**	**1.340.600**	**1.340.600**	**74.348**	**74.348**	
II.1	**Xây lắp điện**	**915.600**	**915.600**	0	0	

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2026		Kế hoạch năm 2026 điều chỉnh		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
II.2	**Hạ tầng kỹ thuật**	**125.000**	**125.000**	**66.347**	**66.347**	
1	Cung cấp vật tư	125.000	125.000	66.347	66.347	
II.3	**Công tác kinh doanh**	**300.000**	**300.000**	**8.000**	**8.000**	
B	**Doanh thu**	**2.212.213**	**2.600.830**	**870.051**	**1.225.364**	
I	**Các đầu mục công việc có sẵn hợp đồng**	**1.074.620**	**1.463.237**	**801.973**	**1.157.285**	
I.1	**Xây lắp**	**667.926**	**667.926**	**625.122**	**633.733**	
1	HT cấp điện Hạ tầng khu Hòa Lạc	2.037	2.037	0	0	
2	DZ500kV Đà Nẵng - Quảng Ngãi	3.398	3.398	0	0	
3	DZ500kV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín lô 13.1	2.093	2.093	0	0	
4	DZ500kV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín lô 13.2	796	796	0	0	
5	DZ110kV Đa Nhim - Tháp Chàm 6.1	15.278	15.278	34.441	34.441	
6	DZ110kV Đa Nhim - Tháp Chàm 6.2		0	23.981	23.981	
7	DZ500kV Củ Chi - rẽ Chơn Thành - Đức Hòa	8.148	8.148	8.873	8.873	
8	DZ500kV Đức Hòa - Chơn Thành	5.648	5.648	5.682	5.682	
9	DZ110kV Kỳ Sơn - Lương Sơn	5.833	5.833	17.223	17.223	
10	TBA220kV KKT Nghi Sơn và các DZ đấu nối	5.046	5.046	5.024	5.024	
11	DZ220kV Bát Xát - Bảo Thắng	18.519	18.519	0	0	
12	Cải tạo DZ110kv Bắc Giang - Lạng Sơn	0	0	3.076	3.076	
13	DZ220kV Bảo Lộc - Sông Mây	21.046	21.046	15.129	15.129	
14	TBA110kV Bến Thành	14.954	14.954	11.920	11.920	
15	DZ500kV MonSoon - Thạnh Mỹ	10.907	10.907	10.717	10.717	
16	DZ500kV Nam Định I - Thanh Hóa (Gói 5)		0	-114	-114	
17	DZ500kV Nam Định I - Thanh Hóa (Gói 35)		0	-349	-349	
18	TBA220kV Vũ Thư và các DZ đấu nối	2.556	2.556	2.942	2.942	
19	DZ500kV Nam Định I - Phố Nối (Gói 58)		0	-146	-146	
20	DZ500kV Nam Định I - Phố Nối (Gói 61)		0	-782	-782	
21	DZ500kV Nam Định I - Phố Nối (Gói 49)		0	-1.279	-1.279	
22	DZ500kV Nam Định I - Phố Nối (Gói 42)		0	-83	-83	
23	DZ500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (Gói 38)		0	-7	-7	
24	DZ500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (Gói 34)		0	-11	-11	
25	DZ500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (Gói 37)		0	-13	-13	
26	ĐZ 500kV Quảng Trạch-Quỳnh Lưu gói 20		0	-20	-20	
27	DZ500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hóa (Gói 09)		0	-9	-9	
28	DZ500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hóa (Gói 12)		0	-19	-19	
29	DZ220 - 110kV Cầu Bông - Bình Tân	12.315	12.315	12.167	12.167	

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2026		Kế hoạch năm 2026 điều chỉnh		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
30	Cải tạo ĐZ 110kV Nghi Sơn - Tĩnh Gia 2	9.537	9.537	9.929	9.929	
31	Di chuyển đường ĐZ 110. 220. 500kV Vành Đai 4	741	741	1.422	1.422	
32	DZ110kV Simacai	31.944	31.944	7.565	7.565	
33	Đường dây 110KV đấu nối dự án thủy điện Nậm Ma 1A, Nậm Ma 2A, Nậm Ma 3 lên lưới điện Quốc Gia	10.833	10.833	6.079	6.079	
34	ĐZ 500kV Dốc Sỏi-Pleiku 2		0	692	692	
35	Xây lắp ĐZ 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên	10.463	10.463	11.387	11.387	
36	Đường dây 500/220kv Nho Quan – Phủ Lý – Thường Tín gói 26	69.907	69.907	61.532	61.532	
37	ĐZ 220kV Lào Cai-500kV Than Uyên gói 13	43.426	43.426	29.682	29.682	
38	ĐZ 500kV Hải Phòng - Thái Bình gói 17	17.222	17.222	16.384	16.384	
39	ĐZ 500kV Hải Phòng - Thái Bình gói 19	35.926	35.926	34.791	34.791	
40	ĐZ 220kV đấu nối TBA 500kV Bình Dương 1-rẽ Uyên Hưng-Sông Mây gói thầu số 12	23.519	23.519	0	0	
41	ĐZ 220kV Hồng Ngự-Châu Đốc gói 13	111.759	111.759	95.600	95.600	
42	Khu đô thị AQUA CITY 286HA	174.074	174.074	28.680	28.680	
43	ĐZ 220kV đấu nối NMĐ mặt trời Bản Chát 1			173.033	173.033	
44	ĐZ35kV Nhà máy Điện mặt trời Bản Chát 2			0	8.611	
I.2	**Cung cấp vật tư**	**28.091**	**28.091**	**61.688**	**61.688**	
1	Cột thép ĐZ 220kV TBA 220kV Hải Hậu (gói 10)	10.909	10.909	11.627	11.627	
2	Gói thầu số 9: Cung cấp và vận chuyển dây dẫn và dây chống sét, ĐZ 220kV Sơn La - Điện Biên	17.182	17.182	17.224	17.224	
3	Cung cấp vật tư thép			32.837	32.837	
I.3	**Hạ tầng kỹ thuật**	**364.529**	**364.529**	**103.037**	**103.037**	
1	Thi công tổng thầu xây dựng, lắp đặt, cung cấp vật tư điện các Dự án Thủy điện Nậm Ma 1A, 2A, Nậm Ma 3	16.019	16.019	1.996	1.996	
2	Thi công tổng thầu xây dựng, lắp đặt, cung cấp vật tư điện các KCN (Thanh Hóa, Vũng Tàu, Hải Phòng,….)	136.602	136.602	101.041	101.041	
2.1	Đầu tư XD và khai thác hạ tầng Khu CN số 3-Khu kinh tế Nghi Sơn	96.574	96.574	68.778	68.778	
2.2	Hoàn thiện hạ tầng xung quanh lô C3,D3,E3 và các hạng mục phụ trợ - Đầu tư XD các tuyến giao thông trục chính phía Tây-Khu kinh tế Nghi Sơn	20.528	20.528	16.977	16.977	
2.3	Hoàn thiện kênh thoát nước-Đầu tư XD các tuyến giao thông trục chính phía Tây-Khu kinh tế Nghi Sơn	19.500	19.500	15.286	15.286	
3	Cung cấp cột, dây, vật tư, TB Simacai	30.455	30.455	0	0	

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2026		Kế hoạch năm 2026 điều chỉnh		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
4	Cung cấp cột, dây Đường dây 110kV, trạm biến áp 110kV và ngăn lộ 110kV mở rộng đấu nối nhà máy thủy điện Nậm Ma 3 vào hệ thống điện Quốc gia	45.091	45.091	0	0	
5	Cung cấp thiết bị cơ điện NM Nậm Ma 1A	90.909	90.909	0	0	
6	Cung cấp thiết bị cơ điện NM Yên Sơn	45.455	45.455	0	0	
I.4	**Sản xuất công nghiệp**	**14.074**	**402.691**	**12.125**	**358.827**	
1	Sản xuất điện	14.074	402.691	12.125	358.827	
I.5	**Doanh thu khác**			0	0	
II	**Các đầu mục công việc dự kiến sẽ có trong năm 2026**	**1.137.593**	**1.137.593**	**68.079**	**68.079**	
II.1	**Xây lắp**	**742.593**	**742.593**	0	0	
II.2	**Hạ tầng kỹ thuật**	**115.000**	**115.000**	**60.671**	**60.671**	
1	Kinh doanh vật tư	115.000	115.000	60.671	60.671	
II.3	**Công tác kinh doanh**	**280.000**	**280.000**	**7.407**	**7.407**	
C	**Lợi nhuận trước thuế**	**74.800**	**178.491**	**0**	**89.394**	
D	**Giá trị đầu tư**	**75.633**	**265.566**	**0**	**17.166**	
1	**Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công**	**8.000**	**8.000**	0	0	
2	**Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng)**	**300.870**	**257.566**	**0**	**17.166**	
2.1	Góp vốn vào công ty TNHH năng lượng SJE	300.000		0	0	
-	Góp vốn bằng tài sản là giá trị cổ phần của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần thủy điện Phúc Long	145.037		0	0	
-	Góp vốn bằng tài sản là giá trị cổ phần của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Nậm Ma 1B	88.200		0	0	
-	Góp vốn bằng tiền	66.763				
2.2	Đầu tư mua thêm cổ phần tăng tỷ lệ sở hữu tại các Dự án năng lượng và Đầu tư các dự án năng lượng khác		238.720			
2.3	Duy tu các nhà máy điện	870	18.846	0	17.166	
3	Thoái vốn Khu công nghiệp Văn Giang		93.000	0	0	

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số:.818./TTr-SĐ11-HĐQT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2026

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Về việc Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024 -2029

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 11

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Sông Đà 11;*
- *Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 của Ông Đào Việt Hùng ngày 15/10/2026;*
- *Tình hình hoạt động và quản trị của Công ty.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024 - 2029, đối với các Ông sau:

1. Ông Đào Việt Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT
2. Ông Lê Anh Trình - Thành viên HĐQT

Lý do: Cá nhân có Đơn từ nhiệm và theo quy định của pháp luật.

Thời gian: Kể từ ngày: 08/12/2026

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Các cổ đông;	**CHỦ TỊCH**
- TV HĐQT, BKS;	
- Lưu: HĐQT, Văn phòng.	
	Đoàn Hải Chiến

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11 **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2026

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**

Trụ sở chính: Tầng 7, Tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, Số 131 đường Trần Phú, phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 3354 5735 Fax: 024 33542 280

Giấy ĐKKD số: 0500313811 do Sở Tài chính TP. Hà Nội cấp ngày 18/05/2026 (thay đổi lần thứ 25)

Thời gian tổ chức: Từ 9h00 đến …h…. ngày 08 tháng 12 năm 2026

Địa điểm tổ chức: Tầng 7 Tòa nhà HH Sông Đà -Hà Đông đường Trần Phú, phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông (sau đây được gọi chung là "**Đại biểu**") có quyền biểu quyết, được Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt Danh sách người sở hữu chứng khoán ngày 06/11/2026.

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Báo cáo việc đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông như sau:

- Ông Bùi Quang Chung - Thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ công bố tỷ lệ đại biểu tham dự đại hội với kết quả như sau:

  - Tổng số cổ đông của công ty tính đến ngày 06/11/2026 là: cổ đông (theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp

  - Tính đến …. giờ ….. phút, đã có ..... đại biểu (tham dự đại hội trực tiếp và thông qua ủy quyền) đại diện cho ..... cổ phần trên tổng số 40.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ..... %.

  - Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ của Công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.

2. Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

- Đoàn chủ tịch:
  - Ông Đoàn Hải Chiến - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
  - Ông Hà Quốc Thịnh - Thành viên HĐQT/TGĐ - Thành viên
- Thư ký Đại hội:

- Bà: Giang Thị Tuyết - Thư ký Công ty

- Ban kiểm phiếu:

- Ông: Nguyễn Văn Điền - Trưởng Ban

- Bà: Phạm Thị Dung - Thành viên

- Bà: Bùi Thị Hoa - Thành viên

➢ Kết quả biểu quyết: .....% đại biểu có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban kiểm phiếu như đã dự kiến của Ban tổ chức.

Dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 11 tiến hành chương trình.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Ông Đoàn Hải Chiến - Chủ tọa Đại hội trình bày Chương trình đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 gồm những nội dung sau:

- Thông qua quy chế làm vệc của Đại Hội.

- Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026

- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT, Công ty nhiệm kỳ (2024 – 2029);

- Thông qua quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024 - 2029)

- Thông qua danh sách đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024-2029);

- Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 -2029)

- Thảo luận và biểu quyết và Bầu cử

- Nghỉ giải lao 15

- Công bố kết quả biểu quyết; Kết quả bầu cử;

- Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc đại hội.

➢ Đại hội biểu quyết với tỉ lệ .....% nhất trí thông qua chương trình của Đại hội.

2. Ông Hà Quốc Thịnh – Thay mặt đoàn chủ tịch trình bày Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông bất thường 2026.

(Chi tiết Quy chế làm việc của Đại hội đính kèm)

➢ Đại hội biểu quyết với tỉ lệ .....% nhất trí thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

3. Ông Hà Quốc Thịnh - Thay mặt đoàn chủ tịch trình bày Tờ trình thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Đã duyệt Công ty mẹ	Điều chỉnh Công ty mẹ	Đã duyệt Tổ hợp	Điều chỉnh Tổ hợp
Tổng giá trị SXKD	2.479.135	811.845	2.900.476	1.195.583

Chỉ tiêu	Đã duyệt Công ty mẹ	Điều chỉnh Công ty mẹ	Đã duyệt Tổ hợp	Điều chỉnh Tổ hợp
Doanh thu	2.212.213	870.052	2.600.830	1.225.364
Lợi nhuận trước thuế	74.800	0	178.491	89.394
Tổng giá trị đầu tư	75.633	0	265.566	17.166

(Chi tiết Tờ trình số:...../2026/TTr-HĐQT ngày / /2026 đính kèm)

4. **Ông Bùi Quang Chung – Thay mặt đoàn chủ tịch trình bày:** Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2024 – 2029):

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024 - 2029, đối với các Ông sau:

1. Ông Đào Việt Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT
2. Ông Lê Anh Trình - Thành viên HĐQT

Lý do: Cá nhân có Đơn từ nhiệm và theo quy định của pháp luật.

Thời gian: Kể từ ngày: 04/12/2026

(Chi tiết Tờ trình số: /2026/TTr-HĐQT ngày / /2026 đính kèm)

5. **Ông Nguyễn Văn Điền - Trưởng ban bầu cử trình bày;**

Quy chế ứng cử, đề cử, bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024-2029)

- Đại hội biểu quyết với tỉ lệ ... % nhất trí thông qua quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024 - 2029)

6. **Ông Bùi Quang Chung – Thay mặt đoàn chủ tịch trình bày:** Tờ trình thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 - 2029)

Danh sách ứng viên đủ tiêu chuẩn và được các cổ đông giới thiệu để bầu bổ sung làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chỗ ở hiện nay
1			
2			
...			

(Chi tiết Tờ trình số:...../2026/TTr-HĐQT ngày / /2026 đính kèm)

Đại hội biểu quyết với tỉ lệ .....% nhất trí thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 - 2029) nêu trên.

7. **Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029:**

- Ông Nguyễn Văn Điền – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn Bầu cử
- Cổ đông tiến hành Bầu cử bổ sung TV.HĐQT nhiệm kỳ (2024 – 2029) theo quy chế đã được ĐHĐCĐ thông qua.

IV. THẢO LUẬN:

.....

.....

V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

Tính đến giờ phút, đã có đại biểu (tham dự đại hội trực tiếp và thông qua ủy quyền) đại diện cho ..... cổ phần trên tổng số ..... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

-, Ông Nguyễn Văn Điền - Trưởng ban kiểm phiếu đã hướng dẫn các cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.

Cổ đông tiến hành biểu quyết.

Kết quả biểu quyết và bầu cử của Đại hội được ghi chi tiết tại Biên bản kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu của Đại hội lập và đọc trước toàn thể Đại hội.

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ:

Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

1) Thông qua Tờ trình điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tổng số phiếu biểu quyết		
Hợp lệ		
Không hợp lệ		
Tán thành		
Không tán thành		
Không Ý kiến		

2) Thông qua Tờ trình miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Kết quả biểu quyết bằng hình thức Giơ thẻ biểu quyết như sau:

Cổ đông tán thành ..... Đạt: .....%

Cổ đông không tán thành ..... Đạt: ..... %

Cổ đông có ý kiến khác ..... Đạt: ..... %

3) Thông qua danh sách ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Kết quả biểu quyết bằng hình thức Giơ thẻ biểu quyết như sau:

Cổ đông tán thành ..... Đạt: .....%

Cổ đông không tán thành ..... Đạt: ..... %

Cổ đông có ý kiến khác ..... Đạt: ..... %

4) Kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1				
2				

VII. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:

1. Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026.
2. Thông qua việc miễn nhiệm 02Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ (2024 – 2029).

3. Thông qua danh sách ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ (2024- 2029)
4. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1				
2				

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI.

Bà: Giang Thị Tuyết - Thư ký Đại hội đọc Biên Bản họp Đại Hội đồng cổ đông và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026.

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Biên bản ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2026 với tỷ lệ tán thành …% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Tất cả các cổ đông tham dự họp không có bất kỳ khiếu nại, kiến nghị nào đối với các nội dung đã thông qua tại Đại hội.

Cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 11 kết thúc vào hồi … h …. phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI	T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Giang Thị Tuyết	**Đoàn Hải Chiến**

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK Hà Nội;
- TV HĐQT, Ban TGĐ, Ban KS;
- Lưu HĐQT.

pCÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 ngày 04/12/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đã duyệt Công ty mẹ	Điều chỉnh Công ty mẹ	Đã duyệt Tổ hợp	Điều chỉnh Tổ hợp
Tổng giá trị SXKD	2.479.135	811.845	2.900.476	1.195.583
Doanh thu	2.212.213	870.052	2.600.830	1.225.364
Lợi nhuận trước thuế	74.800	0	178.491	89.394
Tổng giá trị đầu tư	75.633	0	265.566	17.166

(Chi tiết Tờ trình số: /2026/TTr-HĐQT ngày /11/2026 đính kèm)

Điều 2. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ (2024 – 2029), đối với các Ông sau:

1. Ông Đào Việt Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT
2. Ông Lê Anh Trình - Thành viên HĐQT

Lý do: Cá nhân có Đơn từ nhiệm và theo quy định của pháp luật.

Thời gian: Kể từ ngày: 04/12/2026

(Chi tiết Tờ trình số: /2026/TTr-HĐQT ngày /11/2026 đính kèm)

Điều 3. Thông qua danh sách ứng cử, đề cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ V (2024- 2029):

Danh sách ứng viên đủ tiêu chuẩn và được các cổ đông giới thiệu để bầu bổ sung làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty thời hạn còn lại của nhiệm kỳ (2024 – 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chỗ ở hiện nay
1			
2			

(Chi tiết Tờ trình số: 2026/TTr-HĐQT ngày /11/2026 đính kèm)

Điều 4. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1				
1				

Điều 5. Điều khoản thi hành:

Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 11 và Báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ 08/12/2026./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- HĐQT & Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Đoàn Hải Chiến